

Bản án số: 10/2022/DS-ST

Ngày 16-8-2022

V/v Tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại về sức khoẻ bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lên

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Dũng;

- Bà Triệu Thị Thuỷ Hoàn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:*** Bà Hà Thị Thu Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số 46/2021/TLST–DS ngày 10-12-2021 về việc Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST -DS ngày 03-6-2022 và thông báo mở lại phiên tòa số 11/2022/TB- XX ngày 05-8-2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 12, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn chị Hoàng Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái; theo văn bản quy quyền ngày 16-7-2022. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Chu Thị Minh C và bà Lý Ngọc K- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Bà C có mặt, bà K vắng mặt.

2. *Đồng bị đơn:*

- Anh Hoàng Văn Ô và chị Lý Thị N

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Hoàng Văn Ô là chị Lý Thị N theo văn bản uỷ quyền ngày 25 tháng 3 năm 2022. Vắng mặt.

- Anh Lê Văn C và chị Lộc Thị H.

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Lê Văn C là chị Lộc Thị H theo văn bản uỷ quyền ngày 25-3-2022. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lộc Thị H: Ông Nguyễn Quốc L- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Anh Lương Minh Đ và chị Đặng Thị S.

Địa chỉ: Thôn 11, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Lương Minh Đ là chị Đặng Thị S theo văn bản uỷ quyền ngày 22-02-2022. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Đặng Thị S: Ông Nông Đức T- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trường trung học cơ sở Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái. Người đại diện theo pháp luật của trường trung học Đ: Ông Nguyễn Ngọc S- Hiệu trưởng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10-12-2021, các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Hoàng Thị B trình bày:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27-10-2021 tại Trường trung học cơ sở Đ, trong giờ ra chơi lớp 7B con trai chị Vi Văn Q và các bạn cùng lớp là Lê Bảo L, Lương Trung K, Hoàng Văn N đã xảy ra xô sát. Quá trình xô sát các cháu L, K, N đã gây thương tích cho Vi Văn Q dẫn đến gãy kín xương bàn tay út phải. Chị đã đưa con Vi Văn Q đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lục Yên, sau đó do vết thương không khỏi nên chị đã đưa con Vi Văn Q đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái. Sau khi sự việc xảy ra chị đã cùng với bố, mẹ các cháu Lê Bảo L, Lương Trung K, Hoàng Văn N lên nhà trường và Công an xã Đông Quan để giải quyết, tuy nhiên các bên không thống nhất được mức bồi thường thiệt hại. Nay chị yêu cầu anh Hoàng Văn Ô và chị Lý Thị N là bố mẹ cháu Hoàng Văn N, anh Lê Văn C và chị Lộc Thị H là bố mẹ cháu Lê Bảo L, anh Lương Minh Đ và chị Đặng Thị S là bố mẹ cháu Lương Trung K phải bồi thường cho gia đình chị các khoản sau:

Tiền viện phí điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lục Yên và tiền viện phí tại bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái là 425.000 đồng; tiền mua thuốc, bông băng, gạc, nẹp là 872.000 đồng; tiền rửa vết thương tại Trạm y tế xã Đông Quan, huyện L là 180.000 đồng; tiền thuê phương tiện đi cấp cứu (taxi) là 1.300.000

đồng; tiền mua ba thang thuốc nam là 600.000 đồng; tiền công cho người chăm sóc trong thời gian Vi Văn Q nằm viện là 12 ngày x 200.000 đồng = 2.400.000 đồng; tiền phục hồi sức khỏe sau khi bị thương là 5.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 8.000.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 18.777.000 đồng.

Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án vợ chồng chị Lý Thị N và anh Hoàng Văn Ô; chị Lộc Thị H và anh Lê Văn C cùng thống nhất trình bày: Vào chiều ngày 27-10-2021 giáo viên chủ nhiệm lớp 6C Trường trung học cơ sở Đ gọi điện thông báo cháu Lương Trung K, Lê Bảo L, Hoàng Văn N có xảy ra xô sát với cháu Vi Văn Q dẫn đến cháu Q phải đi viện. Sau khi sự việc xảy ra Trường trung học cơ sở Đ và Công an xã Đ đã mời các gia đình đến giải quyết nhưng không có kết quả. Sau đó cả ba gia đình đến gia đình cháu Q để xin lỗi và đề nghị được bồi thường thiệt hại cho cháu Q là 9.000.000 đồng nhưng gia đình cháu Q không chấp nhận. Nay chị Hoàng Thị B là mẹ cháu Q yêu cầu ba gia đình phải bồi thường số tiền là 18.777.000 đồng, gia đình chị Lý Thị N và anh Hoàng Văn Ô; chị Lộc Thị H và anh Lê Văn C chỉ nhất trí mỗi gia đình bồi thường cho gia đình cháu Q 3.000.000 đồng.

Trong bản tự khai gia đình chị Đặng Thị S và anh Lương Minh Đ trình bày: Vào chiều ngày 27-10-2021 thầy Nguyễn Văn C là giáo viên chủ nhiệm lớp 6C Trường trung học cơ sở Đ gọi điện thông báo cháu Lương Trung K, Lê Bảo L, Hoàng Văn N có xảy ra xô sát với cháu Vi Văn Q dẫn đến cháu Q phải đi viện. Sau khi sự việc xảy ra Trường trung học cơ sở Đ và Công an xã Đ đã mời các gia đình đến giải quyết nhưng không có kết quả. Gia đình chị Đặng Thị S và anh Lương Minh Đ đã cùng với gia đình cháu Lê Bảo L, Hoàng Văn N đến gia đình cháu Q để xin lỗi và đề nghị ba gia đình bồi thường thiệt hại cho cháu Q là 9.000.000 đồng nhưng gia đình cháu Q không chấp nhận.

Nay chị Hoàng Thị B là mẹ cháu Q yêu cầu ba gia đình phải bồi thường số tiền là 18.777.000 đồng, chị S và anh Đ không nhất trí, chỉ nhất trí là cả ba gia đình bồi thường cho cháu Q là 5.000.000 đồng và yêu cầu gia đình chị B phải có chứng cứ là giấy tờ của bệnh viện về việc cháu Q bị gãy ngón tay, nếu không gãy thì không nhất trí bồi thường.

Tại biên bản ghi lời khai tại Công an xã Động Q và tại Toà án: Vi Văn Q trình bày trong giờ ra chơi tiết 2 khi đi vệ sinh thì Lê Bảo L và Lương Trung K lớp 6C đã xô đẩy và chửi Q, sau đó K và L ôm vào cổ và dùng tay đâm vào đằng sau lưng Q, do bị đau nên Q đã quay lại đẩy L và đi vào lớp học, đến giờ ra chơi tiết 3 khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày tại hành lang tầng 3 L dùng tay đẩy vào người Q và khiêu khích đánh nhau nhưng Q không có ý kiến gì. Lúc này Hoàng Văn N từ đằng sau đẩy L húc mạnh vào người Q, do bị khiêu khích nên Q đã dùng tay đâm vào đầu L 02 phút, L dùng tay quàng vào cổ và vật Q xuống đất và dùng tay đâm 4 đến 5 phút vào đầu Q, Q giờ tay nên đỡ, L đâm trúng vào ngón út bàn tay phải dẫn đến Q bị gãy ngón út bàn tay phải.

Lê Bảo L trình bày: Ngày 27-10-2021 trong giờ ra chơi tiết 3 có dùng tay đẩy vào người Vi Văn Q, Q có dùng tay đẩy lại, sau đó Hoàng Văn N ở phía sau

đẩy L vào người Q, Q có dùng tay đấm vào người L 1 đến 2 phát, L dùng tay đấm vào đầu Q 3 phát rồi dùng chân gạt chân Q và vật Q ngã xuống đất sau đó dùng tay bóp cổ Q.

Hoàng Văn N, Lương Trung K trình bày: Trong giờ ra chơi tiết 3, tại hành lang tầng 3 K và N có đẩy L vào người Q mục đích để L và Q đánh nhau, Q có dùng tay đấm vào đầu L 1 đến 2 cái, L dùng tay quàng cổ vật Q nằm xuống hành lang tầng 3 rồi dùng tay đấm vào đầu Q, sau đó dùng tay bóp cổ Q, khi bị L đấm Q đã giơ tay giơ tay nên đỡ.

Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án đại diện của Trường trung học cơ sở Đ trình bày: Trong giờ ra chơi hết tiết học thứ 2 ngày 27-10-2021, học sinh Vi Văn Q, Lê Bảo L, Lương Trung K, Hoàng Văn N có trêu đùa nhau, trong lúc trêu đùa các em có xích mích và sau tiết học thứ 3 cùng ngày học sinh Lê Bảo L, Lương Trung K, Hoàng Văn N lên lớp 7B và gọi học sinh Vi Văn Q ra cửa, tại đó các em học sinh có du đẩy nhau và đánh nhau dẫn đến tình trạng học sinh Vi Văn Q bị gãy xương bàn tay.

Sau khi sự việc diễn ra học sinh có gặp giáo viên chủ nhiệm là cô Hoàng Thị T (chủ nhiệm lớp 7B) để báo cáo sự việc, cô T đã gọi những học sinh có liên quan xuống văn phòng để tường trình sự việc và gọi điện báo phụ huynh học sinh. Chiều ngày 28-10-2021, nhà trường có mời phụ huynh của các em học sinh Vi Văn Q, Lê Bảo L, Lương Trung K, Hoàng Văn N đến trường để làm việc. Tại buổi làm việc có mặt Thầy Đỗ Đức T (phó Hiệu trưởng), thầy Nguyễn Văn C (giáo viên chủ nhiệm lớp 6C), cô Hoàng Thị T (giáo viên chủ nhiệm lớp 7B), ông Lương Minh Đ (phụ huynh học sinh Lương Trung K, lớp 6), ông Lê Văn C (phụ huynh học sinh Lê Bảo L, lớp 6C), bà Hoàng Thị B (phụ huynh học sinh Vi Văn Q, lớp 7B). Trong buổi làm việc nhà trường đã trình bày sự việc các em học sinh xô sát trong buổi chiều ngày 27-10-2021 cho phụ huynh học sinh nắm được và có ý kiến. Theo đó, phụ huynh của các em học sinh Lê Bảo L, Lương Trung K đồng ý sẽ có trách nhiệm với học sinh Vi Văn Q và các gia đình thống nhất sẽ tự giải quyết với nhau.

Ngày 29-10-2021, phụ huynh học sinh Hoàng Văn N có đến trường và làm việc với thầy giáo Nguyễn Hồng Q (giáo viên chủ nhiệm lớp 7C), thầy Q cũng đã trao đổi lại sự việc như các em học sinh đã tường trình và thống nhất với phụ huynh học sinh N cùng nhau phối hợp để nhắc nhở, giáo dục học sinh Nam.

Trách nhiệm của nhà trường trong việc quản lý học sinh: Ngay từ buổi chào cờ đầu tiên của năm học 2021-2022, Trường trung học cơ sở Đ đã phổ biến nội quy nhà trường (đối với học sinh) cho toàn thể học sinh lớp 6, 7, 8, 9 được biết các quy định về nề nếp học tập, trang phục học sinh, nhiệm vụ của học sinh và những điều cấm đối với học sinh khi đến trường (Nội quy nhà trường được ban hành theo Quyết định số 37/QĐ-THCSĐQ ngày 06/9/2021).

Đặc điểm của giờ ra chơi là khoảng thời gian giữa hai tiết dạy học mà giáo viên không nhất thiết phải có mặt ở trên lớp để quản lý học sinh, có thể đến phòng chờ để chuẩn bị cho tiết dạy học tiếp theo. Trong giờ ra chơi, học sinh tự

quản các hành vi của mình theo nội quy nhà trường quy định. Học sinh Vi Văn Q, Lê Bảo L, Lương Trung K, Hoàng Văn N là học sinh của trường đã được nghe nhà trường và giáo viên chủ nhiệm lớp phổ biến nội quy, tuy nhiên trong giờ ra chơi ngày 27-10-2021 những học sinh trên đã không tự quản các hành vi của mình theo đúng nội quy quy định và đã xảy ra vụ việc ngày 27-10-2021.

Việc học sinh đánh nhau trong giờ ra chơi như trên là do ý thức chấp hành nội quy của học sinh chưa tốt, mặc dù nhà trường đã phổ biến nội quy tới học sinh, Hành vi của học sinh trong giờ ra chơi thuộc về trách nhiệm tự quản của học sinh trên cơ sở chấp hành đúng nội quy nhà trường. Nhà trường đã thực hiện đúng trách nhiệm là thông báo nội quy và yêu cầu học sinh thực hiện đúng nội quy quy định. Do đó, nhà trường không có trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại cho Vi Văn Q.

Tại phiên tòa đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu các bị đơn phải bồi thường tiền viện phí là 425.000 đồng; tiền mua thuốc, bông băng, gạc, nẹp là 872.000 đồng; tiền rửa vết thương tại Trạm y tế xã Đ là 180.000 đồng; tiền thuê phương tiện đi cấp cứu (taxi) là 1.300.000 đồng; tiền công cho người chăm sóc trong thời gian Vi Văn Q nằm viện là 2.400.000 đồng; tiền phục hồi sức khỏe sau khi bị thương là 5.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 8.000.000 đồng; tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 18.177.000 đồng, không yêu cầu các bị đơn phải trả số tiền 600.000 đồng là tiền mua ba thang thuốc nam.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Lộc Thị H và chị Đặng Thị S có ý kiến: Gia đình chị Lộc Thị H, Đặng Thị S nhất trí bồi thường các khoản sau: Tiền viện phí 425.000 đồng; tiền thuốc, băng, gạc 872.000 đồng; tiền rửa vết thương tại Trạm y tế xã Đ 180.000 đồng; tiền chi phí hợp lý cho người đi chăm sóc 2.400.000 đồng; tiền phục hồi sức khỏe sau khi bị thương là 5.000.000 đồng. Không nhất trí với yêu cầu bồi thường số tiền mua ba thang thuốc nam 600.000 đồng; tiền thuê phương tiện đi cấp cứu (taxi) là 1.300.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 8.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng Tòa án thụ lý vụ án xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng thẩm quyền. Thẩm phán thực hiện việc thu thập chứng cứ, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định về trình tự giải quyết vụ án dân sự, theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án để xét xử vụ án, chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 590, 599 của Bộ luật Tố tụng Dân sự chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc các bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền 12.627.000 đồng, cụ thể như sau: Buộc bố mẹ của L là anh Lê Văn C, Lộc Thị H phải bồi thường thiệt hại cho cháu Q với 2/4 tổng số tiền phải bồi thường

thiệt hại là 12.627.000 đồng x 2/4 = 6.313.500 đồng; buộc bố mẹ cháu N là anh Hoàng Văn Ổ, chị Lý Thị N và bố mẹ K là Lương Minh Đ, chị Đặng Thị S mỗi gia đình phải bồi thường thiệt hại là 12.627.000 đồng x 2/4 = 3.156.750 đồng.

Đối với yêu cầu về tiền mua 03 thang thuốc nam là 600.000 đồng, tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn rút yêu cầu về khoản tiền này và việc rút yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện, do đó căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật:

- Tại phiên tòa hôm nay, đồng bị đơn, người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia xét xử lần ba nhưng vắng mặt, không lý do. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về thẩm quyền: Các bị đơn cư trú xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân huyện Lục Yên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự

- Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại về sức khoẻ bị xâm phạm. Như vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ bị xâm phạm” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] *Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của nguyên đơn:*

Khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 27-10-2021 tại Trường trung học cơ sở Đ, huyện L các cháu Lê Bảo L, Hoàng Văn N, Lương Trung K có xảy ra xô sát, đánh nhau với cháu Vi Văn Q hậu quả dẫn đến Vi Văn Q bị gãy xương đốt bàn 5 bàn tay phải. Sự việc xảy ra vào giờ ra chơi tiết 3, đây là thời gian học sinh đến trường học và thuộc sự quản lý của nhà trường. Cả ba cháu N, L, K đều dưới 15 tuổi nên theo quy định tại khoản 1 Điều 599 của Bộ luật dân sự “Người chưa đủ mười lăm tuổi trong thời gian trường học trực tiếp quản lý mà gây thiệt hại thì trường học phải bồi thường”. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 599 của Bộ luật Dân sự quy định: “Trường học, bệnh viện, pháp nhân khác quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này không phải bồi thường nếu chứng minh được mình không có lỗi trong quản lý, trong trường hợp này, cha, mẹ, người giám hộ của người dưới 15 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự phải bồi thường”. Theo các tài liệu

do Trường trung học cơ sở Đ, huyện L cung cấp cho Tòa án thì ngay từ đầu năm học 2021-2022 Trường trung học cơ sở Đ đã ban hành Nội quy nhà trường trong đó có nội dung cấm học sinh đánh nhau và yêu cầu học sinh trong toàn trường thực hiện tốt nội quy, nếu vi phạm sẽ bị kỷ luật. Nhà trường đã triển khai nội dung này đến Ban giám hiệu, cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh. Mặt khác Nhà trường đã có bảng phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường học trong năm học 2021-2022, theo đó Nhà trường đã giao cho Đội thiếu niên đồn đốc, giám sát việc thực hiện nội quy của nhà trường. Hàng tuần, trong giờ chào cơ nhà trường đều nhắc nhở học sinh phải thực hiện nội quy của nhà trường. Như vậy, tất cả các học sinh trường trung học cơ sở Đ, huyện L, trong đó có học sinh Lê Bảo L, Lương Trung K, Hoàng Văn N đều đã nhiều lần được nhà trường nhắc nhở, yêu cầu không được thực hiện những hành vi bị cấm trong nội quy của nhà trường. Tuy nhiên, trong giờ ra chơi ngày 27-10-2021 học sinh Lê Bảo L, Lương Trung K và Hoàng Văn N đã không chấp hành nội quy, tìm đến lớp của học sinh Vi Văn Q để càm ràm, đánh nhau. Đây là hành vi bộc phát của học sinh L, K, N, nhà trường không thể thấy trước, cũng như không thể biết trước được thiệt hại có thể xảy ra cho học sinh Vi Văn Q để ngăn chặn kịp thời. Lỗi dẫn đến vụ việc hoàn toàn thuộc về học sinh L, K và N, tuy nhiên các cháu đều không có tài sản riêng. Do đó, người phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho cháu Q là cha, mẹ của các học sinh L, N, K.

[3] Xét các khoản yêu cầu bồi thường thiệt của nguyên đơn:

- Đối với tiền viện phí 425.000 đồng; tiền thuốc, băng, gạc 872.000 đồng; tiền rửa vết thương tại Trạm y tế xã Đ 180.000 đồng. Nguyên đơn đã cung cấp được một số hóa đơn về thanh toán viện phí, hóa đơn tiền thuốc, hóa đơn rửa vết thương tại Trạm y tế xã, chưa cung cấp được hóa đơn mua băng, gạc nhưng xét thấy đây là những khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, đó đó căn cứ điểm a khoản 1 Điều 590 của Bộ luật Dân sự cần chấp nhận những khoản yêu cầu này.

- Đối tiền mua 03 thang thuốc nam 600.000 đồng. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút yêu cầu này, việc rút là hoàn toàn tự nguyện. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng Dân sự đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

- Đối với tiền chi phí hợp lý cho người đi chăm sóc 2.400.000 đồng. Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện chị B là người đi chăm sóc cháu Q trong thời gian cháu Q điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lục Yên (từ 27/10/2021 - 29/10/2021) và bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái (17/11/2021 đến ngày 25/11/2021) là đúng thực tế, tổng số ngày đi chăm sóc là 12 ngày. Tại biên bản xác minh của Tòa án ngày 14-7-2022 tại UBND xã Động Quan, huyện Lục Yên, thì mức thu nhập bình quân của lao động tự do tại xã vào năm 2021 là từ 150.000 đồng - 200.000 đồng/ngày, năm 2022 là từ 200.000 đồng - 250.000 đồng/ngày. Xét thấy mức thu nhập bình quân mà chị B đưa ra là 200.000 đồng/ngày là phù hợp với mức thu nhập bình quân của lao động tự do tại xã Động Quan, huyện Lục Yên. Do đó, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 590 của Bộ luật Dân sự cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

- Đối với tiền thuê phương tiện đi cấp cứu (taxi) là 1.300.000 đồng, mặc dù nguyên đơn đưa con đi khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái không thuộc trường hợp chuyển tuyến hoặc cấp cứu những nguyên đơn đã cung cấp được cho Tòa án 01 giấy xác nhận do anh Vũ Văn T, người trực tiếp lái xe taxi chở hai mẹ con chị B xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái. Mặt khác cháu Q còn nhỏ, bị đau tay, việc ngồi xe máy hoặc đi xe khách không thuận tiện, xét thấy đây là khoản chi phí cần thiết cho việc việc cứu chữa phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 590 của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

- Tiền phục hồi sức khỏe sau khi bị thương là 5.000.000 đồng. Theo giấy chứng nhận thương tích số 283/CN-BVĐK ngày 29-11-2021 của bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái thì Vi Văn Q bị gãy xương đốt bàn 5 bàn tay phải, xét thấy Vi Văn Q bị đau, nằm viện thì ngoài chi phí ăn uống bình thường còn cần thiết phải bồi dưỡng thêm để hỗ trợ, phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị cũng như sau khi đã được ra viện. Căn cứ vào thương tích, thời gian điều trị, tình trạng sức khỏe hiện tại của cháu Q xét thấy cần chấp nhận mức chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe cho cháu Q là 03 tháng lương cơ sở (lương cơ sở theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09-5-2019 thì lương cơ sở là 1.490.000/tháng), tương ứng với 4.470.000 đồng. Không chấp nhận đối với số tiền phục hồi sức khỏe sau khi bị thương là 530.000 đồng.

- Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần 8.000.000 đồng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự và tinh thần của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP (tiểu mục 1.5, mục 1 phần II) thì trong mọi trường hợp, khi sức khỏe bị xâm phạm, người bị thiệt hại được hưởng khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần. Việc xác định mức độ tổn thất về tinh thần cần căn cứ vào sự ảnh hưởng đến nghề nghiệp, thẩm mỹ, giao tiếp xã hội, sinh hoạt gia đình và cá nhân...do hành vi xâm phạm gây ra. Cháu Vi Văn Q bị gãy xương đốt bàn 5 bàn tay phải, không đi giám định nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể nhưng căn cứ vào hồ sơ điều trị, lời khai của nguyên đơn và của cháu Q thấy rằng việc bị thương mặc dù không ảnh hưởng đến việc giao tiếp xã hội, thẩm mỹ nhưng cũng đã ảnh hưởng đến việc sinh hoạt cá nhân và việc học tập của cháu. Nguyên đơn yêu cầu các đồng bị đơn phải bồi thường tổn thất về tinh thần 8.000.000 đồng là chưa phù hợp với tính chất, mức độ tổn thương cơ thể và thương tích mà các cháu L, N, K đã gây ra cho cháu Q. Xét thấy cần chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần của nguyên đơn là 02 tháng lương cơ sở tương ứng với số tiền là 2.980.000 đồng. Không chấp nhận số tiền bồi thường tổn thất tinh thần nguyên đơn yêu cầu là 5.020.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bồi thường thiệt hại nguyên đơn yêu cầu có căn cứ được xem xét chấp nhận là 12.627.000 đồng, số tiền bồi thường không có căn cứ và không được nhận là 5.550.000 đồng.

[4] Xét mức độ lỗi của các bên gây thiệt hại: Xét về nguyên nhân, lý do xảy ra xô sát, diễn biến hành vi và mức độ tham gia của từng người. Xét thấy người trực tiếp gây thương tích cho Vi Văn Q là Lê Bảo L; Hoàng Văn N, Lương Trung K tuy không trực tiếp đánh Q nhưng có một phần lỗi dẫn đến L và

Q đánh nhau. Do đó, cần xác định trách nhiệm bồi thường tương ứng với mức độ lỗi gây thiệt hại; mức độ lỗi của Lê Bảo L được xác định là 2/4, của Hoàng Văn N được xác định 1/4 và của Lương Trung K được xác định là 1/4. Cụ thể số tiền phải bồi thường như sau: Anh Lê Văn C và chị Lộc Thị H (bố mẹ Lê Bảo L) phải bồi thường cho chị Hoàng Thị B (mẹ Vi Văn Q) là 12.627.000 đồng x 2/4 = 6.313.500 đồng; anh Hoàng Văn Ô và chị Lý Thị N (bố mẹ Hoàng Văn N) phải bồi thường cho chị Hoàng Thị B (mẹ Vi Văn Q) là 12.627.000 đồng x 1/4 = 3.156.750 đồng; anh Lương Minh Đ và chị Đặng Thị S (bố mẹ Lương Trung K) phải bồi thường cho chị Hoàng Thị B (mẹ Vi Văn Q) là 12.627.000 đồng x 1/4 = 3.156.750 đồng.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn được Toà án chấp nhận.

Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được Toà án chấp nhận. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì người yêu cầu bồi thường về tình mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín được miễn án phí. Do đó, nguyên đơn không phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được Toà án chấp nhận.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự.

[6] Quan điểm về việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Toà án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 288, 584, 585, 586, 587, 588, 590, 599 của Bộ luật Dân sự; Điều 74 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc anh Lê Văn C và chị Lộc Thị H; anh Hoàng Văn Ô và chị Lý Thị N; anh Lương Minh Đ và chị Đặng Thị S phải liên đới bồi thường cho chị Hoàng Thị B 12.627.000 (*mười hai triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn*) đồng. Trong đó trách nhiệm bồi thường cụ thể được xác định như sau:

- Anh Lê Văn C và chị Lộc Thị H có trách nhiệm bồi thường cho chị Hoàng Thị B số tiền là 6.313.500 (*sáu triệu ba trăm mười ba nghìn năm trăm*) đồng.

- Anh Hoàng Văn Ô và chị Lý Thị N có trách nhiệm bồi thường cho chị Hoàng Thị B số tiền là 3.156.750 (*ba triệu một trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi*) đồng.

- Anh Lương Minh Đ và chị Đặng Thị S có trách nhiệm bồi thường cho chị Hoàng Thị B số tiền là 3.156.750 (*ba triệu một trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Anh Lê Văn C và chị Lộc Thị H phải chịu 315.675 (*ba trăm mười lăm nghìn sáu trăm bảy mươi năm*) đồng án phí dân sự sơ thẩm; anh Hoàng Văn Ô và chị Lý Thị N phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm; anh Lương Minh Đ và chị Đặng Thị S phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Quyết định, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- Chi cục THADS huyện Lục Yên;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lên

